

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 210/2024/HS-PT

Ngày: 06 - 11 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Trung Hiếu.

Các Thẩm phán: Ông Mai Văn Hùng Cường;

Ông Võ Ngọc Giàu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Mơ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà Trần Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 187/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 114/2024/HSST ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 27/7/1991, tại Tiền Giang. Thẻ CCCD 0820910113XX. Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con: ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Ngô Thị N; Bị cáo có vợ: Tạ Thị Hằng E và 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có 01 bị hại và 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 07 phút ngày 07/8/2023, bị cáo Nguyễn Văn H (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63B3-809.XX (do anh S sở hữu) trong máu có nồng độ cồn 20.76 mmol/l lưu thông trên đường Huyện 39B theo hướng Tân Lý Đ - tỉnh Long An đến đoạn thuộc ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang do không làm chủ tốc độ, không đi bên phải

theo chiều đi của mình dẫn đến va chạm với xe mô tô hai bánh biển số 62C1-153.XX do bị hại Trần Văn B (không có giấy phép lái xe) đang điều khiển xe lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả Nguyễn Văn H và Trần Văn B bị thương, hư hỏng hai phương tiện.

* Kết quả xét nghiệm định lượng Ethanol (cồn) của Trung tâm y tế huyện C ngày 07/8/2023 đối với Trần Văn B là 00 mg/dl.

* Kết quả xét nghiệm định lượng Ethanol (cồn) của Bệnh viện đa khoa tỉnh Long An ngày 07/8/2023 đối với Nguyễn Văn H là 20.76 mmol/l.

* *Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 369-2023/KLTTCT-TTPY ngày 17/10/2023 đối với Nguyễn Văn H, kết luận:* Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Văn H là 45% (Bốn mươi lăm phần trăm).

* *Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 363-2023/KLTTCT-TTPY ngày 10/10/2023 đối với Trần Văn B, kết luận:* Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Văn B là 71% (Bảy mươi một phần trăm).

* Kết luận định giá tài sản số 134/KL-HĐĐG của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, tỉnh Tiền Giang ngày 08/9/2023 kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô hai bánh biển số 62C1-153.XX bị hư hỏng do tai nạn là 1.549.600 (Một triệu năm trăm bốn mươi chín nghìn sáu trăm đồng).

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả giám định, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định:

Hướng đi của xe mô tô biển số 62C1-153.XX khi xảy ra tai nạn: Long An - Tân Lý Đ.

Hướng đi của xe mô tô biển số 63B3-809.XX khi xảy ra tai nạn: hướng Tân Lý Đ - Long An.

Vùng va chạm giữ xe 62C1-153.XX và xe mô tô 63B3-809.XX được xác định (A) trong sơ đồ hiện trường, (A) nằm trước đầu vết cày xe 63B3-809.XX có ký hiệu 3 trong sơ đồ hiện trường, nằm trên phần đường bên trái đường Huyện 39B hướng Tân Lý Đ - Long An, cách lề phải 3m20.

* Từ những nội dung trên xác định: Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63B3-809.XX mà trong máu có nồng độ cồn (20.76 mmol/l) không đi bên phải theo chiều đi của mình dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 62C1-153.XX gây hậu quả anh Trần Văn B bị thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 71% (Bảy mươi một phần trăm) đã vi phạm khoản 6 Điều 5, khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu bia, khoản 8, khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Ngoài ra còn thu giữ vật chứng liên quan.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2024/HSST ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra trong bản án còn quyết định về phần án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 30/8/2024, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã tuyên và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân đúng như bản án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu được trong quá trình điều tra thể hiện: Vào khoảng 19 giờ 07 phút, ngày 07/8/2023 tại đường Huyện lộ 39B đoạn thuộc ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Nguyễn Văn H không có giấy phép lái xe theo quy định, trong máu có nồng độ cồn 20.76 mmol/l đã điều khiển xe mô tô biển số 63B9-809.XX lưu thông không làm chủ tốc độ, không đi bên phải theo chiều đi của mình, dẫn đến va chạm với xe mô tô hai bánh biển số 62C1-153.XX do bị hại anh Trần Văn B điều khiển, hậu quả làm bị hại anh B bị thương tích với tỷ lệ là 71%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến an toàn công cộng, gây hậu quả nghiêm trọng, gây thương tật nặng nề cho bị hại. Lỗi trong vụ tai nạn được xác định là do bị cáo điều khiển xe khi chưa đủ điều kiện, không có giấy phép, không chấp hành luật lệ giao thông, đã lấn sang trái đường gây tai nạn. Xét về ý thức và hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần phải được xử lý nghiêm nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng hậu quả đối với hành vi của bị cáo là nghiêm trọng. Khi lượng hình Tòa sơ thẩm cũng đã xem xét bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả, được người bị hại có đơn xin bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51. Tòa cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

[4] Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 114/2024/HSST ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;(1)
- VKSND tỉnh Tiền Giang;(1)
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;(1)
- TAND huyện C; (2)
- VKSND huyện C;(1)
- Công an huyện C;(1)
- THADS huyện C;(1)
- Bị cáo;(1)
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Võ Trung Hiếu